

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ HUYỆN

Some Theoretical Issues on District Economic Development

Đỗ Kim Chung

Khoa Kinh tế và Phát triển Nông thôn, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội

Địa chỉ email tác giả liên lạc: *dokimchung.hua@gmail.com*

TÓM TẮT

Bài viết này thảo luận các quan điểm về phát triển kinh tế huyện, bốn học thuyết cơ bản về phát triển kinh tế và ứng dụng của nó cũng như cách tiếp cận cho phát triển kinh tế huyện như kinh tế nhị nguyên, học thuyết hiện đại hoá nền kinh tế và phát triển kinh tế theo hai khu vực. Bài viết còn chỉ ra quan điểm, cách tiếp cận và định hướng cho phát triển kinh tế huyện, nhất là các huyện nghèo ở Việt Nam. Chiến lược phát triển kinh tế huyện nên tập trung đồng thời phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng các khu công nghiệp, thị trấn và thị tứ để tạo ra động lực cho phát triển, đồng thời tạo ra môi trường thuận lợi cho thị trường sức lao động cả ở nông thôn và thành thị. Chiến lược đầu tư công cho phát triển kinh tế ở các huyện nghèo cần tập trung vào tạo môi trường thuận lợi để cho kinh tế tư nhân phát triển.

Key words: Công nghiệp hoá và hiện đại hoá, hai khu vực kinh tế, phát triển kinh tế huyện.

SUMMARY

This paper gives a review on concepts of district economic development, four schools of economic thought of economic developments, their applications for and approaches to district economic development such as economic dualism, modernization and industrialization and two sector economy. The paper points out an appropriate view on, approach to and key strategies for economic development in the districts, especially in the poor ones in Vietnam. District economic development strategy should focus on promoting development of agricultural and rural economies, development of industrial zones, village townships in order to create driving force, labor markets for both urban and rural areas. The strategy of public investment on poor areas also need to focus on making favorable condition to develop the private sector.

Key words: District economic development, modernization and industrialization, two economic sectors.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo thống kê của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đến cuối năm 2007 toàn Việt Nam còn 61 huyện (thuộc 20 tỉnh) có tỷ lệ hộ nghèo trên 50% trong tổng số hộ của huyện. Điều đáng chú ý là 70% số huyện nghèo (43 huyện) tập trung ở vùng Tây Bắc của Việt Nam. 61 huyện nghèo bao gồm 797 xã và thị trấn, phần lớn tại khu vực miền núi và biên giới. Tỷ lệ hộ nghèo ở đây cao gấp 3,5 lần mức bình quân của cả nước. Dân số các huyện nghèo là 2,4 triệu người, trong đó có tới 90% là người các dân tộc thiểu số. Thu nhập bình quân đầu người

ở đây chỉ khoảng 2,5 triệu đồng/năm, có được chủ yếu là nhờ sản xuất nông nghiệp lạc hậu. Với mức thu ngân sách bình quân hàng năm là 3 tỷ đồng, chính quyền huyện không đủ nguồn lực tài chính để xóa đói giảm nghèo cho các hộ (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, 2008). Một trong những chiến lược xóa đói giảm nghèo và phát triển kinh tế xã hội được Đảng và Chính phủ lựa chọn là xây dựng chương trình phát triển kinh tế huyện. Tháng 12 năm 2008, Chính phủ đã thông qua Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP về hỗ trợ phát triển kinh tế huyện, nhất là ở các huyện nghèo. Chương trình này nhằm tạo ra sự chuyển

biến nhanh về đời sống vật chất và tinh thần cho các hộ nghèo, người các dân tộc thiểu số ở 61 huyện nghèo trong cả nước (những huyện có tỷ lệ hộ nghèo lớn hơn 50% trong tổng số hộ của huyện) sao cho đến năm 2020 có thể ngang bằng với các huyện khác trong khu vực. Đến nay bình quân hàng trăm tỷ ngân sách của Chính phủ đang được đầu tư cho các huyện nghèo (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội, 2008). Để sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế huyện, cần phải nắm vững những cơ sở lý luận và thực tiễn cho phát triển kinh tế huyện. Liên quan đến vấn đề này, có hàng loạt vấn đề về lý luận được đặt ra như: Phát triển kinh tế huyện được hiểu như thế nào cho đúng? Phát triển kinh tế được giải thích bằng các học thuyết phát triển nào, vận dụng các học thuyết đó như thế nào cho đúng vào phát triển kinh tế ở cấp huyện? Phát triển kinh tế huyện cần dựa theo quan điểm, phương pháp tiếp cận và định hướng nào?

Để góp phần trả lời các câu hỏi trên, bài viết này tập trung thảo luận quan niệm về phát triển kinh tế huyện và các học thuyết, phương pháp tiếp cận về phát triển kinh tế và phát triển kinh tế huyện, từ đó đưa ra các quan điểm định hướng cho phát triển kinh tế ở các huyện, nhất là các huyện nghèo của Việt Nam.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thông tin trình bày trong bài viết này được thu thập chủ yếu thông qua nghiên cứu các tài liệu đã được công bố, thông qua tài liệu đăng tải trên internet. Phương pháp cơ bản để phân tích và trình bày trong bài viết này là các tiếp cận hệ thống của nền kinh tế mở, vận dụng các quan điểm về học thuyết phát triển kinh tế của các nhà kinh tế học phát triển để xem xét và phân tích các vấn đề lý luận và thực tiễn cho phát triển kinh tế nói chung và cấp huyện nói riêng.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Cho đến nay trên thế giới và ở Việt Nam đã có nhiều nghiên cứu về phát triển kinh tế nói chung. Tuy nhiên, có rất ít các nghiên cứu về phát triển kinh tế huyện. Các nghiên cứu lý luận về phát triển kinh tế huyện tập trung thảo luận các vấn đề sau đây:

3.1. Phát triển kinh tế và phát triển kinh tế huyện

Phát triển kinh tế là quá trình thay đổi nền kinh tế đạt ở mức độ cao hơn về cơ cấu, chủng loại bao gồm cả về lượng và chất. Nền kinh tế phát triển không những có nhiều hơn về đầu ra, đa dạng hơn về chủng loại và phù hợp hơn về cơ cấu, thích ứng hơn về tổ chức và thể chế, thoả mãn tốt hơn nhu cầu của xã hội về sản phẩm và dịch vụ. Như vậy, phát triển kinh tế là một quá trình, không phải trong trạng thái tĩnh. Quá trình thay đổi của nền kinh tế ở một huyện chịu sự tác động của quy luật thị trường, chính sách can thiệp của Chính phủ, nhận thức và ứng xử của người sản xuất và người tiêu dùng về các sản phẩm và dịch vụ tạo ra (Bruce, 1988; Walth, 1960).

Bruce và Charles (1988) đã phân biệt giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển kinh tế. Tăng trưởng kinh tế chỉ là thể hiện rằng ở thời điểm nào đó, nền kinh tế của một huyện có nhiều đầu ra so với giai đoạn trước, chủ yếu phản ánh sự thay đổi về kinh tế và tập trung nhiều về mặt lượng. Tăng trưởng kinh tế thường được đo bằng mức tăng thu nhập quốc dân trong nước của nền kinh tế, mức tăng về giá trị sản xuất, sản lượng và sản phẩm các ngành kinh tế ở một vùng, một huyện hay một tỉnh. Trái lại, phát triển kinh tế thể hiện cả về lượng và chất. Phát triển kinh tế không những bao hàm cả tăng trưởng mà còn phản ánh các thay đổi cơ bản trong cơ cấu của nền kinh tế, sự thích ứng của nền kinh tế với hoàn cảnh mới, sự tham gia của người dân trong quản lý và sử dụng nguồn lực, sự phân bố của cải và tài nguyên

giữa các nhóm dân cư trong nền kinh tế và giữa các ngành kinh tế. Phát triển kinh tế còn bao hàm cả kinh tế, xã hội, tổ chức, thể chế và môi trường. Tăng trưởng và phát triển kinh tế có quan hệ với nhau. Tăng trưởng là điều kiện cho sự phát triển kinh tế. Tuy nhiên, cần thấy rằng do chiến lược phát triển kinh tế chưa hợp lý, ở một quốc gia, một vùng có tăng trưởng nhưng không có phát triển kinh tế.

Ở nước ta, huyện là đơn vị hành chính trực tiếp quản lý tới cấp xã/phường, thị trấn và tiếp cận tới cấp tỉnh. Huyện vẫn được coi là đơn vị cơ bản để phát triển kinh tế. Có nhiều quan niệm khác nhau về phát triển kinh tế huyện. Tuy nhiên, nhiều quan điểm cho rằng, *phát triển kinh tế huyện là quá trình thay đổi nền kinh tế của một huyện ở giai đoạn này so với giai đoạn trước đó, tốt hơn về cơ cấu kinh tế, nhiều hơn về giá trị, tốt hơn về chất lượng*. Nền kinh tế của huyện phát triển không những có nhiều hơn về sản phẩm và dịch vụ, đa dạng hơn về chủng loại và phù hợp hơn về cơ cấu, thích ứng hơn về cơ cấu tổ chức kinh tế - xã hội và phù hợp hơn giữa khu vực kinh tế công và tư nhân, cộng đồng cư dân có cuộc sống tốt hơn. Phát triển kinh tế huyện sẽ bao gồm sự thay đổi theo chiều hướng tốt hơn về kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo vệ tốt hơn tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

Tuy nhiên, trong bối cảnh nền kinh tế nước ta chuyển từ kế hoạch hoá tập trung sang kinh tế thị trường và đang hội nhập sâu dần vào nền kinh tế thế giới đã xuất hiện *quan điểm mới về phát triển kinh tế huyện*. Phát triển kinh tế huyện có quan hệ chặt chẽ với sự phát triển kinh tế của tỉnh, vùng và quốc gia. Sự phát triển kinh tế của một huyện là một mắt xích trong sự phát triển kinh tế của tỉnh, vùng, quốc gia và quốc tế. Những năm 80 của thế kỷ XX, có quan điểm sai lầm cho rằng, huyện là đơn vị kinh tế tự chủ - một tổ hợp nông công nghiệp như mô hình của các nước xã hội chủ nghĩa ở

châu Âu (Đoàn Trọng Tuyền, 1979). Trong bối cảnh đó, kinh tế huyện không được coi là một mắt xích trong “chuỗi giá trị” của sản phẩm xã hội mà được coi là một đơn vị của nền kinh tế đóng cửa. Quan điểm này đã dẫn đến hàng loạt các chính sách và giải pháp phát triển kinh tế ở huyện kém hiệu quả. Theo quan điểm của nền kinh tế mở, phát triển kinh tế huyện là tạo ra sức cạnh tranh tốt hơn của các đơn vị kinh tế ở huyện, tạo ra môi trường thuận lợi hơn cho khu vực kinh tế tư nhân, phát triển, phù hợp với tín hiệu thị trường và bền vững.

3.2. Một số học thuyết về phát triển kinh tế

Để phát triển kinh tế huyện, cần nắm vững các học thuyết phát triển kinh tế. Từ đó xem xét, chất lọc và đề xuất các quan điểm phù hợp cho phát triển kinh tế huyện. Ricardo (2009), trong tác phẩm “Competing Theories of Economic Development” đã chỉ ra có 4 học thuyết quan trọng sau đây về phát triển kinh tế, bao gồm (i) Phát triển kinh tế dựa theo chuyển dịch cơ cấu kinh tế (chủ nghĩa cơ cấu) (Structuralism), (ii) Mô hình tăng trưởng tuyến tính (The Linear-Stages-Growth Model), (iii) Phát triển kinh tế theo trường phái tân Mác xít (The Neo-Marxist) và (iv) Tân cổ điển phục hưng những năm 1980 (The Neoclassical Revival of the 1980s).

3.2.1. Phát triển kinh tế dựa theo chuyển dịch cơ cấu kinh tế (chủ nghĩa cơ cấu) (Structuralism)

Học thuyết phát triển kinh tế dựa theo chuyển dịch cơ cấu cho rằng: 1) Phát triển kinh tế chỉ có được thông qua sự mở rộng nội bộ của nền kinh tế địa phương; 2) Phát triển kinh tế là sự cải thiện mức độ công nghệ trong các ngành kinh tế lạc hậu của nền kinh tế; 3) Phát triển kinh tế ở các nước chậm phát triển có thể đạt được thông qua sự kết hợp có tính lịch sử với nền kinh tế thế

giới; 4) Chuyển dịch cơ cấu trong nền kinh tế chỉ có thể đạt được thông qua sự can thiệp của chính phủ.

Thực tế phát triển kinh tế của các nước theo quan điểm này đã chứng minh có ít thành công trong phát triển kinh tế. Vì thế, không nên coi chuyển dịch cơ cấu kinh tế là giải pháp duy nhất cho phát triển kinh tế huyện như ở một số địa phương hiện nay chỉ tập trung cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế mà ít gắn với thị trường và xã hội.

3.2.2. Mô hình tăng trưởng tuyến tính (*The Linear-Stages-Growth Model*)

Phát triển kinh tế dựa theo mô hình tăng trưởng tuyến tính được Walt (1960) phát triển. Ông cho rằng, sự phát triển kinh tế của một quốc gia phải trải qua 5 giai đoạn sau phát triển theo đường thẳng: 1) Xã hội cổ truyền (*The Traditional Society*); 2) Điều kiện tiên quyết cho cất cánh (*The Precondition for Takeoff*); 3) Cất cánh (*The Takeoff*); 4) Động lực để đạt tới độ chín (*The Drive to Maturity*); 5) Tiêu dùng quảng đại (*Age of Mass Consumption*). Giai đoạn cất cánh chỉ có được nếu có đủ 3 điều kiện sau: *Một* là quốc gia có được sự tăng về tỷ lệ đầu tư trong nước, với số vốn đầu tư ít nhất lớn hơn 10% thu nhập quốc dân. Điều kiện này chỉ có thể đạt được bằng hoặc là tăng đầu tư trong nước, hoặc là tăng viện trợ nước ngoài hoặc đầu tư nước ngoài; *Hai* là quốc gia đó có được ít nhất một ngành công nghiệp phát triển với tốc độ nhanh; *Ba* là hệ thống chính trị, xã hội và tổ chức ổn định và làm xúc tác cho tăng trưởng kinh tế.

Theo học thuyết trên, để phát triển kinh tế huyện, nhất là ở các huyện nghèo là phải tạo ra được điều kiện tiên quyết cho cất cánh. Điều kiện đó bao gồm cơ sở hạ tầng hiện đại, nguồn nhân lực phát triển, phát triển cả hai khu vực kinh tế tư nhân và kinh tế công, phát triển hệ thống thông tin phục vụ cho thị trường năng động.

3.2.3. Phát triển kinh tế theo trường phái tân Mác xít (*The Neo-Marxist*)

Phát triển kinh tế theo trường phái tân Mác xít (*The Neo - Marxist*) là tập trung vào giải quyết mối quan hệ giữa các nước tư bản và các nước đang phát triển. Quan điểm này cho rằng, các nước có thể có nền kinh tế phát triển theo hướng chủ nghĩa xã hội không cần qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa. Họ đề cao vai trò của sự can thiệp của nhà nước, xem nhẹ sự tham gia của các thành phần và tổ chức kinh tế. Điều này đã làm cho nền kinh tế của nhiều quốc gia, nhất là các nước có nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung tăng trưởng chậm và phải dẫn đến cải cách.

Từ thực tiễn phát triển kinh tế theo trường phái tân Mác xít, để phát triển bền vững kinh tế huyện, cần coi trọng sự tham gia của các thành phần và tổ chức kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân. Vai trò và sự can thiệp của nhà nước là để tạo điều kiện và môi trường cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển.

3.2.4. Phát triển kinh tế theo trường phái tân cổ điển phục hưng những năm 1980 (*The Neoclassical Revival*)

Quan điểm phát triển kinh tế theo trường phái tân cổ điển phục hưng những năm 1980 cho rằng, sự phát triển kinh tế của một quốc gia phụ thuộc nhiều vào chính sách kinh tế. Sự chậm phát triển kinh tế ở các quốc gia chủ yếu là do thiết kế chính sách sai lầm và sự can thiệp quá mức của nhà nước vào nền kinh tế. Để phát triển được kinh tế, các chính phủ nhất là ở các nước phát triển phải xoá bỏ rào cản thị trường và giảm thiểu sự can thiệp của chính phủ. Điều này có được thông qua tư nhân hoá các doanh nghiệp nhà nước, khuyến khích tự do mậu dịch, loại bỏ hay giảm thiểu rào cản đầu tư nước ngoài, loại bỏ rào cản của chính phủ với thị trường.

Theo quan điểm học thuyết này, để phát triển kinh tế huyện, cần xoá bỏ các rào cản

thị trường, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, tạo ra môi trường thuận lợi để cho các tổ chức kinh tế phát triển, thực hiện tốt các cam kết của chính phủ khi tham gia Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

3.3. Cách tiếp cận phát triển kinh tế huyện

Bốn học thuyết phát triển kinh tế trình bày ở trên đề cập để phát triển kinh tế trên phạm vi quốc gia. Tuy nhiên cũng có thể vận dụng các quan điểm của các học thuyết đó vào phát triển kinh tế ở một huyện. Bên cạnh học thuyết nói trên, còn có các quan điểm khác về phát triển kinh tế như kinh tế nhị nguyên, học thuyết hiện đại hoá nền kinh tế và phát triển kinh tế theo hai khu vực (Arthur, 1954; Bruce, 1988; Ricardo, 2009). Dưới đây là một số cách tiếp cận có thể vận dụng vào phát triển kinh tế ở một huyện.

3.3.1. Phát triển kinh tế đôi ngã

Năm 1954, nhà kinh tế học nổi tiếng Arthur đã đưa ra học thuyết kinh tế đôi ngã. Một số học giả còn gọi học thuyết này là kinh tế nhị nguyên và đã vận dụng học thuyết này khá thành công ở nhiều nước. Có thể tóm tắt học thuyết này ở các điểm chính sau: Trong nền kinh tế luôn tồn tại khu vực thành thị và nông thôn. Khu vực nông thôn luôn dư thừa lao động, cung cấp nguyên liệu và nông sản cho thành thị và tiêu thụ hàng của khu vực thành thị. Giá tiền công ở khu vực nông thôn luôn thấp hơn ở thành thị. Do đó, luôn có sự dịch chuyển lao động từ nông thôn vào thành thị để kiếm việc làm. Khu vực nông thôn là cần thiết và tất yếu để phát triển khu vực thành thị. Bất cứ sự bất ổn nào ở nông thôn đều ảnh hưởng lớn đến sự phát triển ở thành thị. Sự dịch chuyển lao động giữa hai khu vực này là cần thiết và tất yếu cho sự phát triển chung. Sự dịch chuyển này được điều chỉnh bởi quy luật thị trường. Tuy nhiên, sự di cư của lao động nông thôn vào thành thị có thể được kiểm soát và điều chỉnh bởi các hướng sau đây: 1) Xây dựng các khu công nghiệp - đô thị (thị trấn và thị tứ) ở các vùng nông thôn để thu hút lao động nông

thôn. Điều này cần được thực hiện gắn với đào tạo và hỗ trợ cho chuyển đổi nghề nghiệp; 2) Tiến hành chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tăng cơ hội việc làm của các hoạt động phi nông nghiệp. Học thuyết này được nhiều nước như Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan... áp dụng. Trong đó, Trung Quốc là nước vận dụng trong bối cảnh gần giống với Việt Nam hơn cả (Đỗ Kim Chung, 2008).

Từ học thuyết này, chiến lược phát triển kinh tế huyện sẽ tập trung đồng thời phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng các khu công nghiệp, thị trấn và thị tứ, đồng thời tạo ra môi trường thuận lợi cho thị trường sức lao động cả ở nông thôn và thành thị.

3.3.2. Phát triển kinh tế theo giai đoạn

Như trên đã thảo luận, Walt (1960) đã đề ra 5 giai đoạn của sự phát triển kinh tế nói chung, trong đó nền kinh tế huyện không ngoại lệ: 1) Xã hội cổ truyền (The Traditional Society). Các nền kinh tế khi phát triển đều bắt nguồn từ một xã hội cổ truyền. Điều này rất đúng với 61 huyện nghèo của Việt Nam hiện nay. Hầu hết điểm xuất phát của các huyện nghèo ở ta đều rất thấp, thấp hơn mức trung bình của cả nước nhiều lần. Để phát triển được kinh tế, cần phải nắm vững những nền tảng ban đầu của địa phương, những gì mà địa phương có, nhất là cơ sở và nguồn tài nguyên thiên nhiên, con người và vốn xã hội. Đặc biệt chú trọng đến vốn văn hoá và truyền thống; 2) Điều kiện tiên quyết cho cất cánh (The Precondition for Takeoff). Các điều kiện này thường là những cơ sở hạ tầng của nền kinh tế (đường sá, điện nước, nguyên liệu), môi trường đầu tư, thị trường. Từ các điều kiện đó, thu hút đầu tư tư nhân vào các lĩnh vực mà thị trường cần. Giai đoạn đầu tư để có được điều kiện này đòi hỏi các địa phương thực hiện công nghiệp hoá và hiện đại hoá nền kinh tế, chú ý cả đầu tư vào phần cứng là cơ sở hạ tầng, thiết bị, phần mềm là thông tin, thể chế và điều hành. Trải

qua các giai đoạn này, nhiều quốc gia phải nhiều thập kỷ đạt được điều đó; 3) Cát cánh (The Takeoff). Đây là kết quả của quá trình công nghiệp hoá và hiện đại hoá nền kinh tế. Nhiều nước và vùng lãnh thổ ở châu Á như Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Singapo... đã bước vào giai đoạn cát cánh từ những năm 90 của thế kỷ XX (Anis, 1993). Các nước này đều hoàn thành xong công cuộc hiện đại hoá và công nghiệp hoá nền kinh tế; 4) Động lực để đạt tới độ chín (The Drive to Maturity). Trên cơ sở nền kinh tế cát cánh, nền kinh tế tiếp tục và đi đến độ chín, thoả mãn nhu cầu phát triển của xã hội; 5) Tiêu dùng quảng (Age of Mass Consumption): Khi đạt đến giai đoạn này, năng suất lao động xã hội sẽ cao và thoả mãn được nhu cầu xã hội về tiêu dùng và phát triển. Trong các giai đoạn trên, giai đoạn chuẩn bị điều kiện tiên quyết cho cát cánh và cát cánh là quan trọng nhất (Bruce, 1988). Ở giai đoạn chuẩn bị các điều kiện tiên quyết cho cát cánh, vai trò của chính phủ có vị trí vô cùng quan trọng.

Từ học thuyết này, để phát triển kinh tế huyện, chiến lược phát triển kinh tế, trước tiên và trước hết tập trung thực hiện công nghiệp hoá và hiện đại hoá nền kinh tế ở huyện. Ở các huyện nghèo, chính phủ phải thực hiện đầu tư công để tăng cường năng lực cho cát cánh kinh tế như kết cấu hạ tầng (giao thông, thủy lợi, cơ sở kiểm soát và giảm thiểu rủi ro...), phát triển giáo dục, thông tin, quy hoạch, phát triển đô thị trên địa bàn huyện là vô cùng quan trọng.

3.3.3. Công nghiệp hoá và hiện đại hoá nền kinh tế

Phát triển kinh tế theo hướng hiện đại hoá (Modernization Theories) được nhiều học giả như Ricardo, Key... đã đưa ra. Theo học thuyết này, nền kinh tế được phát triển chuyển từ nông nghiệp năng suất thấp, sang nền kinh tế công nghiệp, hiện đại năng suất cao, từ sản xuất tự cung tự cấp sang sản xuất hàng hoá. Gắn liền với quá trình hiện

đại hoá nền kinh tế là sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của vùng và lãnh thổ dựa trên các tín hiệu thị trường. Nền kinh tế, nhất là ở các nước đang phát triển được phát triển từ kinh tế thuần nông sang công nghiệp hoá và đô thị hoá. Đi liền với nó là các vấn đề thay đổi về cơ cấu kinh tế và tổ chức trong nền kinh tế đó. Xét về bản chất, học thuyết này không mâu thuẫn lớn với học thuyết phát triển kinh tế theo giai đoạn, nó tập trung chủ yếu vào giai đoạn các điều kiện tiên quyết cho cát cánh. Tuy nhiên, học thuyết này nhìn nhận việc phát triển kinh tế tập trung chủ yếu vào sự thay đổi của kỹ thuật và công nghệ, coi kỹ thuật và công nghệ là lực lượng chủ lực để phát triển kinh tế.

Vận dụng học thuyết này, các nền kinh tế nói chung và các huyện nghèo nói riêng, không có con đường ngoại lệ là phải thực hiện công nghiệp hoá và hiện đại hoá nền kinh tế, để tăng năng suất lao động, hiệu quả sử dụng nguồn lực và tạo đà cho sự phát triển.

3.3.4. Phát triển kinh tế theo hai khu vực

Nhìn tổng thể nền kinh tế được chia thành hai khu vực cơ bản: khu vực kinh tế công và khu vực của kinh tế tư nhân. Trong cơ chế thị trường, nhà nước không can thiệp trực tiếp vào quyết định: Sản xuất ra cái gì? Sản xuất như thế nào? Những quyết định này thường do tư nhân đảm nhiệm. Vì vậy, nền kinh tế có hai khu vực kinh tế công và kinh tế tư nhân. Khu vực kinh tế tư nhân bao gồm các hộ gia đình, trang trại, doanh nghiệp... sẽ quyết định cơ cấu sản xuất - kinh doanh của mình theo tín hiệu thị trường. Khu vực kinh tế công sẽ can thiệp vào các lĩnh vực đầu tư công như phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển nhân lực, đào tạo, chuyển giao... để hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển (Đỗ Kim Chung, 2008; Kim Thị Dung, 2006). Theo quy luật của kinh tế thị trường, các tín hiệu thị trường về lợi nhuận sẽ là động lực cơ bản hấp dẫn đầu tư tư nhân. Tuy nhiên, đầu tư tư nhân không thể có hiệu quả, nếu nó không có một môi trường

thuận lợi cho phát triển. Môi trường phù hợp đó được tạo ra bởi khu vực kinh tế công cộng. Hơn nữa, nền kinh tế có rất nhiều lĩnh vực không hấp dẫn đầu tư tư nhân. Các lĩnh vực ít hay không mang lại lợi nhuận trực tiếp cho nhà đầu tư như: 1) Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp; 2) Giáo dục phổ thông, nhất là ở các vùng sâu và vùng xa, 3) Kiểm soát các dịch bệnh nguy hiểm đối với sản xuất như lở mồm long móng, H5N1, H1N1...; 4) Các dịch bệnh nguy hiểm có tính xã hội như AID, lao...; 5) Nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng; 6) Phát triển cơ sở hạ tầng nhất là ở các vùng nông thôn nghèo; 7) Phát triển nhân lực, đào tạo nông dân; 8) Quản lý và xử lý ô nhiễm môi trường, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, phòng chống thiên tai... Các lĩnh vực trên lại rất cần cho kinh tế tư nhân phát triển. Vì vậy, những lĩnh vực này đòi hỏi sự đầu tư của kinh tế công. Do đó, để phát triển được kinh tế, nhất là ở phạm vi huyện, vai trò của đầu tư công cho kinh tế thị trường là vô cùng quan trọng. Khu vực kinh tế công tập trung vào tạo môi trường thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển. Khu vực kinh tế tư nhân, sẽ phản ứng theo tín hiệu thị trường để tạo ra sản phẩm xã hội.

Theo quan điểm phát triển kinh tế theo hai khu vực, để phát triển kinh tế huyện, nhất là ở các huyện nghèo, chiến lược đầu tư công cho phát triển kinh tế cần tập trung vào các lĩnh vực sau đây: 1) Phát triển cơ sở hạ tầng (giao thông, thủy lợi, nước sạch), 2) Phát triển giáo dục (nhất là giáo dục phổ thông và mầm non); 3) Phát triển nhân lực và khuyến nông; 4) Cung cấp thông tin thị trường và công nghệ. Do đó, cần xác định rõ vai trò của quản lý nhà nước, các chính sách phát triển kinh tế cần tập trung vào đầu tư công, tạo môi trường thuận lợi để cho kinh tế tư nhân phát triển.

3.4. Quan điểm và định hướng phát triển kinh tế huyện

Từ các nghiên cứu quan niệm về phát triển kinh tế huyện, các vấn đề lý luận về

phát triển kinh tế huyện, có thể rút ra một số quan điểm định hướng cho phát triển kinh tế huyện nói chung và các huyện nghèo nói riêng.

3.4.1. Quan điểm

Phát triển kinh tế huyện là quá trình thay đổi toàn diện nền kinh tế - xã hội của một huyện. Do đó, các giải pháp phát triển kinh tế phải gắn liền với các giải pháp phát triển văn hoá, chính trị, xã hội, an ninh quốc phòng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường, đảm bảo cho huyện phát triển bền vững.

Phát triển kinh tế huyện phải có nhìn chiến lược lâu dài, các giải pháp phát triển kinh tế vừa đạt được mục tiêu trước mắt như xóa đói giảm nghèo, vừa đạt được mục tiêu phát triển bền vững.

Phát triển kinh tế huyện phải dựa trên quan điểm của nền kinh tế mở. Nền kinh tế huyện có quan hệ chặt chẽ với sự phát triển kinh tế của tỉnh, vùng và quốc gia. Sự phát triển kinh tế của một huyện là một mắt xích trong sự phát triển kinh tế của tỉnh, vùng, quốc gia và quốc tế.

Phát triển kinh tế huyện phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu của hội nhập kinh tế, tăng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế huyện, phát huy lợi thế so sánh của địa phương.

3.4.2. Định hướng cho chiến lược phát triển kinh tế huyện

Chiến lược phát triển kinh tế huyện nên tập trung đồng thời phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng các khu công nghiệp, thị trấn và thị tứ để tạo ra động lực cho phát triển, đồng thời tạo ra môi trường thuận lợi cho thị trường sức lao động cả ở nông thôn và thành thị.

Để phát triển được kinh tế huyện, vai trò của đầu tư công cho kinh tế thị trường là vô cùng quan trọng. Khu vực kinh tế công tập trung vào tạo môi trường thuận lợi cho

khu vực kinh tế tư nhân phát triển. Khu vực kinh tế tư nhân, sẽ phản ứng theo tín hiệu thị trường để tạo ra sản phẩm xã hội.

Chiến lược đầu tư công cho phát triển kinh tế ở các huyện nghèo cần tập trung vào các lĩnh vực sau đây: 1) Phát triển cơ sở hạ tầng (giao thông, thủy lợi, nước sạch); 2) Phát triển giáo dục (nhất là giáo dục phổ thông và mầm non); 3) Phát triển nhân lực và khuyến nông; 4) Cung cấp thông tin thị trường và công nghệ. Do đó, cần xác định rõ vai trò của quản lý nhà nước, các chính sách phát triển kinh tế cần tập trung vào đầu tư công, tạo môi trường thuận lợi để cho kinh tế tư nhân phát triển.

4. KẾT LUẬN

Phát triển kinh tế huyện là quá trình thay đổi toàn diện nền kinh tế của một huyện chiều hướng tốt hơn về chất lượng, nhiều hơn về số lượng, đa dạng và phù hợp hơn về cơ cấu, thích ứng hơn về cơ cấu tổ chức kinh tế - xã hội và phù hợp hơn giữa khu vực kinh tế công và tư nhân, cộng đồng cư dân có cuộc sống tốt hơn.

Cần vận dụng các học thuyết phát triển kinh tế cho phát triển kinh tế huyện linh hoạt và phù hợp với hoàn cảnh kinh tế - xã hội của mỗi huyện, không nên tuyệt đối hóa một học thuyết nào. Không nên coi chuyển dịch cơ cấu kinh tế là giải pháp duy nhất cho phát triển kinh tế huyện, cần xóa bỏ các rào cản thị trường, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, tạo ra môi trường thuận lợi để cho các tổ chức kinh tế phát triển.

Để phát triển được kinh tế huyện cần thực hiện công nghiệp hoá và hiện đại hoá nền kinh tế xã hội tạo ra được điều kiện tiên quyết cho cất cánh. Điều kiện đó bao gồm cơ sở hạ tầng hiện đại, nguồn nhân lực phát triển, phát triển cả hai khu vực kinh tế tư nhân và kinh tế công, phát triển hệ thống thống thông tin phục vụ cho thị trường năng

động. Cần coi trọng phát triển kinh tế theo hai khu vực công và tư nhân. Chiến lược đầu tư công cho phát triển kinh tế cần tập trung vào các lĩnh vực mà thị trường bị thất bại, tạo ra môi trường thuận lợi để cho khu vực tư nhân phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Anis C. Iyanatul I. (1993). *The newly Industrializing Economies of East Asia*. London and New York.
- Arthur Lewis (1954). *Economic Development with unlimited supplies of Labour*, Manchester School, May 1954, pp. 131-191.
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2008). *Báo cáo tình hình giảm nghèo ở Việt Nam*, Hà Nội.
- Bruce H. Charlless P. (1988). *Economic Development*, McGraw Hill International Editions, London.
- Đỗ Kim Chung (2008). *Học thuyết kinh tế đối ngẫu trong phát triển nông thôn: Bài học kinh nghiệm từ Trung Quốc cho Việt Nam*, *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế* số 361, Viện Kinh tế Việt Nam, Hà Nội.
- Kim Thị Dung (2006). *Đầu tư công đối với nông nghiệp và nông thôn trong quá trình hội nhập quốc tế: các cam kết quốc tế của Chính phủ và một số định hướng chính sách ở Việt Nam*, *Tạp chí Kinh tế và Phát triển* số 114, Trường Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội, tr. 16-20.
- Ricardo Contreras (2009). *Competing Theories of Economic Development*, The university of IOWA Center for International Finance and Development.
- Đoàn Trọng Tuyển (1979). *Cải tiến công tác kế hoạch và tổ chức lại sản xuất trên địa bàn huyện*, *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế* số 195, Viện Kinh tế Việt Nam.
- Walt. W. Rostow (1960). *Stages of Economics Growth* 2nd ed. Cambridge University Press, New York.